

Số: 164/2018/QĐST-HNGĐ

Huyện K, ngày 08 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 203/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 9 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Bùi Thị H, sinh năm 1991; hộ khẩu thường trú: Thôn Đ1, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; địa chỉ nơi cư trú: Thôn Đ2, xã ĐX, huyện K, thành phố Hải Phòng;

- Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1989; địa chỉ nơi cư trú: Thôn Đ1, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Việc thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Văn K là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, được công nhận.

[2] Về con chung: Chị H và anh K có 01 con chung là Nguyễn Thị Xuân V, sinh ngày 14 tháng 4 năm 2009. Chị H và anh K thống nhất để chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu V đến khi con đủ 18 tuổi, được công nhận. Cần giao cháu V cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng sau khi ly hôn, hai bên đương sự tự thỏa thuận giao nhận với nhau nên không xem xét giải quyết

[3] Về tài sản chung, công nợ: Chị H và anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị H tự nguyện nhận chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Văn K đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị Xuân V, sinh ngày 14 tháng 4 năm 2009 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Về nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng sau khi ly hôn, hai bên đương sự tự thoả thuận giao nhận với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị H nhận chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0006181 ngày 28 tháng 9 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, thành phố Hải Phòng. Chị H đã chịu đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ, huyện K;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự;
- Lưu: HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Hoàng

